

Mẹ tôi tái giá

Bình-nguyên Lộc

Tây Xi-Lăng-Ba hồi hộp bước ra khỏi con đường mòn xuyên rừng, con đường này trở ra một cánh đồng nhỏ, rồi dừng chơn lại, chống gậy mà nhìn cánh đồng ấy một hồi rồi lắc đầu, thở dài.

Hàng trăm cây cao-su mới trồng độ hai tháng, đang phơi những lá héo vàng hoe dưới nắng trưa.

Đây là lần thứ ba mà lão Xi-Lăng-Ba lặn lội lên chốn đèo heo hút gió này để chứng kiến tận mắt sự thất bại của con nhà nghề là lão ta.

Lão ta nguyên là Giám-đốc Sở Canh-Nông Nam-Kỳ, xin nghỉ việc ngang xương để doanh-nghiệp trong ngành hoạt động mà lão rất sành. Thấy nghề trồng cao su đang lên ở đất Nam-Kỳ này, lão xin khẩn hoang đất mới để lập sở. Nhưng lão ít vốn nên chỉ khẩn những vùng đất nhỏ độ vài mươi mẫu, canh tác xong xuôi vài năm mới xin khẩn một vùng đất khác nữa, và lần nào cũng thành công cả, chỉ trừ lần này mà lão đụng đầu phải một cuộc đổ vỡ không cắt nghĩa được.

Lão Xi-Lăng-Ba tư lự hồi lâu rồi lẩm bẩm:

- Kỳ quái ! Kỳ quái !

Anh Tám Hậu, tài xế ruốt của lão Xi-Lăng-Ba mà lão dẫn theo cho có bạn, vớ lại để dùng làm thông ngôn khi cần tiếp xúc với người địa phương, đang vác cây súng bắn chim, đứng sau lưng chủ anh.

Anh ta không thấy có gì kỳ quái trong vụ này cả. Anh ta nghĩ rằng rừng thiêng ắt hẳn phải được thần rừng bảo vệ, mà Tây Tà ngang ngược, phá rừng mà không cúng vái tạ lễ thì thần rừng đâu có dung tha, họ phá hại sự trồng tía, đó là họ nhẹ tay lắm đạ, thường thì họ vật chết toi kẻ cả gan dám xúc phạm đến địa hạt của họ.

Anh ta cắt nghĩa:

- Lọp giá phe man ¹,

Câu tiếng Tây ba rọi này, đáng lý phải là: „Les mauvais esprits de la jungle jettent un sort à votre entreprise“ (Thần rừng trừ ếm phá hoại công việc của ông). Tuy nhiên Xi-Lăng-Ba sói đầu và bụng bự vẫn hiểu được người tôi tớ thân tín của lão. Lão nạt đũa:

- Đùng có nói bậy.

Đoạn vỡ vai Tám Hậu, giọng buồn hiu, lão than:

- Mây coi, đã ba lần rồi, cây đang mọc tươi tốt bỗng rũ xuống mà chết, mặc dầu trước khi trồng thử mấy trăm cây này, tao đã cho những nhân viên thân tín cũ ở Sở Canh-Nông phân phát đất kỹ lưỡng lắm. Và cây chết, liền được nhổ lên xem xét

¹ *Le diable fait mal : con qui làm hại.*

ngay, mà không ai tìm ra nguyên nhân vì sao mà nó chết. Có phải là kỳ quái hay không ?

- Tại ông không cúng vái. Tám Hậu cứ bám níu vào tư tưởng của hấn.
- Đừng có nói bậy.
- Họ đồn miếu "Ông" ở đây linh lắm, và "Ông" ghét Tây lắm !

Miếu "Ông" là đình thờ Thần-hoàng làng Chánh-Hưng này. Nhưng đó là một vị Thần-hoàng mà dân địa phương biết tên họ, chức tước, chớ không phải như những ông Thần nặc danh của bao nhiêu đình làng khác.

Đó là một danh tướng Nam-kỳ đã quyết liệt kháng Pháp trong thời ta bị chinh phục. Thua trận mãi, vị danh tướng ấy triệt thoái về cái làng cuối cùng này để kiên thủ, nhưng rồi Pháp cũng truy kích ông, và ông tử tiết nơi đây.

Làng Chánh-Hưng được Nam triều lập ra mười năm trước ngày Nam-Kỳ bị chinh phục, nằm cách huyện lỵ Tân-Uyên hai mươi cây số ngàn.

Làng chỉ gồm có hai mươi nóc gia thôi, vì đó là một làng ven rừng già, một tiền đồn ngăn giặc sơn cước quấy nhiễu các làng dưới này, mà cũng là một căn cứ xuất phát để lấn vào rừng sâu theo chiến lược tầm thực, rừng này ăn thông lên đến rừng của núi Trường-Son, ở mãi trên kia, xa lắm.

Những người Nam-Kỳ mặc dầu là dân tiên-phương có thành tích khai hoang đất mới, vẫn cứ là con cháu của người Châu-thổ Nhị-Hà với nhược điểm này là chỉ giỏi khai hoang các vùng đầm lầy, mà thường chịu thua rừng núi, nên chi tiền đồn Chánh-Hưng đành phụ lòng mong mỏi của vua chúa ta vậy.

Mãi cho đến năm 1930, là năm xảy ra câu chuyện này, nghĩa là sau hơn tám mươi năm được thành lập mà làng chỉ thêm được có một nóc gia, cách đó hơn mười cây số. Đó là nhà của ông hương cả trong làng, người ở kinh lên, một nhà khai thác lâm sản tầm tiếng, ông ấy ở biệt tịch như vậy để coi sóc rừng gỗ của ông và việc khai thác lâm sản ở khu đó.

Dân làng sống nhờ nghề săn bắn y như thời thượng cổ, với lại làm thợ rừng cho ông hương cả ở xóm Trường nói trên.

Họ không chịu canh tác vì không hiểu sao, đàn bà trong làng lại không hề sanh đẻ. Có lẽ phụ nữ mắc bệnh ngã nước nặng quá nên hồng đường sinh dục chẳng ?

Không con cái nối dõi tông đường, họ không tính chuyện định cư trường cửu và ai cũng vội vàng kiếm tiền để về những làng phì nhiêu ở dưới kia.

Thành thử trong làng không có dân đình kỳ cựu. Nếu họ không bị bệnh sốt rét rừng quật chết trong năm năm đầu, thì họ cũng đông mất, sau khi kiếm được chút ít tiền, nhùng nhợ cho các tay phiêu lưu mạo hiểm khác đến thay thế cho họ.

Tuy tình làng không thể sâu đậm trong những điều kiện phản định cư ấy, dân làng cũng bảo vệ lãnh thổ của họ với tất cả bản năng giữ của của họ. Họ sống nhờ rừng thì họ xem rừng như một bà mẹ đã nuôi dưỡng họ, và quyết bảo vệ rừng sâu, đi ngược lại với mục đích của nhà nước ta là lấn rừng để mở mang canh tác.

Hôm ấy lão Xi-Lãng-Ba bụng bự buồn hiu trở gót để rồi lội qua một con rạch con mà người địa phương gọi là sông Bé, đi qua làng Lạc-An là nơi ông ta để xe. Ở đó có đường đưa về chợ huyện.

Đó là một tay thực dân (xin hiểu theo nghĩa nguyên thi, tức nghĩa tốt) cương quyết, quyết thắng mọi trở lực để đạt mục đích cho kỳ được ông ta mới nghe cho. Nhưng người tài xế ruột của ông thì e rằng lần này ông sẽ phải bỏ cuộc.

*

* *

Đêm nay, anh thợ rừng Tư Tuôi đi lãnh tiền công ở nhà ông hương cả trên xóm Trường, về xóm Vàm là xóm đông hai mươi nóc gia ấy, trễ quá, nên anh ta đi như chạy.

Phải băng rừng hồi bảy giờ đêm, Tư Tuôi ngại lắm ; mặc dầu anh ta đã quen lặn lội rồi. Thế nên hai tiếng đồng hồ sau đó, hồi chín giờ khuya (ừ ở đây chín giờ là khuya lắm rồi), khi đổ ra sở thí nghiệm của Tây Xi-Lãng-Ba, anh ta thò ra kêu đánh khi một tiếng, lòng nhẹ nhõm.

Nhưng bỗng anh ta giật nảy mình, lắng tai nghe ngóng. Một thứ tiếng động mường tượng như tiếng thở khè khè của một con trăn thật to, văng vẳng đâu đây.

Tư Tuôi vểnh tai nghe thêm cho rõ thì định được hướng xuất phát của tiếng động ấy. Anh đưa mắt nhìn về hướng đó, không hy vọng trông thấy cái gì, vì trời tối như mực, nhưng lạ thay, một ánh lửa lóe lên từ đó.

Ánh lửa ấy màu xanh xanh, vàng vàng như lửa ma trơi. Là dân tứ chiếng và có học, Tư Tuôi không tin nhảm, không hoảng sợ, nhưng ngạc nhiên lắm.

Anh ta suy nghĩ một hồi rồi chịu, không thể đoán được cái gì. Anh ta quả quyết đi lại hướng mà tiếng động và ánh sáng xuất phát vì chỉ có cách xem tận nơi mới khám phá được sự khác thường mà thôi. Anh ta bước nhẹ như một con báo, một con cọp rình mồi và tiến lại gần mồi, đập lá chết mà không gây tiếng động, con dao rừng lăm lăm trong tay, sẵn sàng nghinh chiến.

Khi anh ta đến đủ gần chỗ ấy thì một cảnh kỳ dị hết sức đang diễn ra dưới mắt anh.

Một người đàn ông đang đun nước sôi giữa cánh đồng hoang này bằng rê-sô "cồn" rồi dùng một chiếc gáo như múc nước sôi ở cái nồi nhôm to lớn bắt trên rê-sô mà tưới vào những gốc cây cao-su.

Chính cái rê-sô ấy nó đã kêu khè khè như con trăn kêu.

Tư Tuôi há miệng, trố mắt mà nhìn một hồi, nói không ra lời. Bỗng anh ta vụt hiểu tất cả hành động của ba Mìn. Hắn không hóa điên đâu, như thoát tiên, Tư Tuôi đã ngộ. Đây là vị ma rừng đã phá-hoại canh tác của lão Xi-Lãng-Ba, khiến lão ta và các kỹ-sư canh-nông bạn của lão ta điên đầu, và chính cả dân làng cũng bí óc tự hỏi mà không cắt nghĩa được vì sao mà đất mới, đầy phân lá ủ vạn-niên lại không dung được một loại cây tương đối dễ trồng.

Ba Mìn khệ nệ dời rê-sô và nồi nước sôi đi nơi khác vì cây cối quanh chỗ hấn ngôi đã được hấn săn sóc cẩn thận rồi.

Hấn làm việc ban đêm, công tác một mình, chắc phải tốn sức lao động ghê lắm vì nồi nước chứa không quá năm lít, mà nơi lấy nước thì khá xa ở đây.

Ở đây là dựa bờ sông Đông Nai nhưng bờ sông lại cao đến bảy tám thước và đứng sừng như vách thành, có lẽ hấn đã lấy nước ở cái suối trong xa kia.

Tư Tuôi vụt phá lên mà cười. Mìn hết cả hồn vía, đứng lên như có lò-so bật, nhảy trái qua một bên, gáo nước sôi nơi tay chực tạt kẻ thù mà hấn chưa biết là ai.

- Sao không nhúm lửa cho đỡ tốn công ? Tư Tuôi hỏi.
- Anh làm tôi sợ mất mật. Ba Mìn nói khi nhận được giọng người quen. Nhúm lửa cho Tây nó thấy dấu vết sao.
- Thấy kệ chó. Nó biết ai nhúm mà phải sợ.
- Nhưng nó biết rằng có kẻ phá hoại, và nó sẽ cho người canh gác.
- Hay lắm, anh thật cao trí. Nhưng anh làm bậy.
- Bậy đâu mà bậy. Ta sống nhờ rừng, tôi giúp cho cả làng đây chó. Nó mà thành công thì nó sẽ phá rạp rừng này để trồng cao-su.
- Nhưng nếu thằng Tây này bỏ cuộc thì sau sẽ có thằng Tây khác mò tới để thử lại. Anh sẽ không còn mãi để mà ngăn cản họ.
- Nhưng ngăn được lúc nào hay lúc nấy.
- Vẫn cứ bậy như thường. Loài người tiến được nhờ định-cư, muốn định cư phải phá rừng. Nuôi rừng là ta chỉ nuôi tạm vậy thôi.
- Nhưng sao sở Thủy Lâm lại khuyên ta bảo vệ rừng ?
- Tới mức nào đó thôi.

Dân làng này phần lớn gồm những phân tử có học chút ít, nhưng chiến bại mãi ở dưới kia nên phiêu lưu lên đây. Thế nên tuy là dân rừng, ai cũng có căn bản văn hóa tối thiểu.

- Đến một khi kia, anh sẽ thấy là anh hoàn-toàn bất lực trước sự tiến tới của loài người, không gì ngăn được hết. Hồi đó, cách đây mười mấy năm, người ta đã chống lại việc thiết lập đường xe lửa Sài gòn Nha-Trang, cũng bằng những cuộc phá hoại ngấm ngấm rải rác dọc theo con đường đó, mà rồi anh coi, rốt cuộc đường xe lửa vẫn được thiết lập như thường, hơn thế, giờ những kẻ phá hoại lại hưởng lợi nhờ con đường xe lửa ấy.

Mìn không đáp, chỉ lẩm bầm những gì trong miệng hấn, không nghe được, đoạn hấn ngồi xuống, tiếp tục tưới cây. Hấn ta thuộc hạng người lằm lằm, lì lì ít nói mà hay làm, tin tưởng mạnh và kiên-tâm trì chí.

Tư Tuôi chỉ nói qua vậy thôi chó không cố thuyết-phục bạn cho lắm, vì chính anh cũng cần và cũng thương mến khu rừng này như toàn thể dân làng. Và lại Mìn là một kẻ "không hút nước" khó lòng mà ép ý nghĩ lạ nào rịn vào trí óc hấn.

Anh ra về, bỏ Mìn lại với công việc dị kỳ và khôn quí của hắn, phá hoại mà không để dấu vết, không một kỹ sư canh nông kinh nghiệm và tài giỏi nào trên đời này mà phát kiến được nguyên nhân bại hoại của mớ cây cao-su trồng thử đất này cả.

Một kẻ lạng lẽ bước đi, một kẻ âm thầm làm việc trong tiếng gầm thét của thác nước Trị-An, ở cách đây một cây số ngàn, trên giòng sông Đông-Nai, khu rừng xảy ra cuộc tranh giành ảnh hưởng cam lạng này chiếm trọn góc đất nơi giáp lưu của sông Đông-Nai và sông Bé.

Bên kia sông Đông-Nai, lão Xi-Lăng-Ba cũng đang thử đất và cũng bị phá hoại bí mật như ở đây. Dân rừng ở hai bên bờ sông, không báo nhau mà cũng hành động y như nhau và lạ nhất là cũng dùng y một phương tiện phá hoại giống hệt nhau.

*

* *

Bị tưới nước sôi, cây không chết ngay đâu vì nước sôi gặp đất là nguội đi mất mấy mươi độ tức khắc. Mìn phải hì hục với mấy trăm cây cao-su đợt thí nghiệm thứ tư này đến hơn một tháng mới có kết quả, vì mỗi cây phải được "tắm bổ" nhiều đêm liền.

Xong công việc, anh xoa tay khoái chí, đinh ninh rằng con người bền gan nhứt thế gian cũng sẽ không đủ can đảm thí nghiệm lần thứ năm một công việc mà y không nắm vững được yếu tố thành bại.

Dân làng - do Tư Tuổi loan tin - đã biết bí mật của Mìn và của sự thất bại của Tây Xi-Lăng-Ba. Họ không cả tin như Mìn rằng Tây sẽ bỏ cuộc, nhưng vẫn hy vọng được yên thân bởi ai cũng xem rừng như một bà mẹ.

Lão Xi-Lăng-Ba đã nao núng vào lần thua trận thứ tư này. Nhưng là một tay phiêu lưu mạo hiểm cứng cổ và ương ngạnh, lão quyết "đánh đến giọt máu cuối cùng". Lão suy luận rằng có lẽ đất mới vỡ còn quá hăng nóng, rồi đâu sẽ vào đấy khi đất hả hơi. Thế nên hắn quả quyết mộ phu phá trên sáu mươi mẫu rừng, đoạn cho chở máy cày lên đây bằng tàu, hy vọng rằng đất sẽ thuận ra khi được cày sâu nhiều lượt.

Cái ngày mà rừng mẹ của dân làng bỗng dưng bị trầy vi tróc vảy, bị lột da, cắt tóc đến trần truồng như nhộng sau hơn lột tháng ngược đãi do một toán phu đông hàng trăm người, Mìn cuốn gói để trở về làng cũ.

Lúc già biệt người đồng thôn, hắn nghẹn ngào, rưng rưng lệ mà kể lể:

- Mười năm trước đây vì mẹ tôi tái giá nên tôi bất bình, bỏ làng lên chốn ma thiêng nước độc này.

Tôi ngỡ hủ hỉ được trọn đời với bà mẹ nuôi là rừng già, nhưng mà, bà con ơi, giờ rừng mẹ lại cũng tái giá nữa với Tây-Tà. Tôi còn biết nương thân với ai ?

- Mày đã chống lại việc má mày tái giá dữ lắm hả ? Hương tuần Triệu hỏi.

- Ừ, nhưng không được.

- Dĩ nhiên là không được. Luật trời là người đàn là còn trẻ phải tái giá, và rừng phải nhường chỗ cho người trồng tía. Tổ tiên ta đến đây để khai phá rừng chớ không

phải để bảo vệ rừng. Họ và ta khai phá không thành công, giờ có người làm được thì sự tái giá của rừng mẹ, không có gì đáng buồn hết.

- Phản bội, bà con cô bác phản bội mẹ ta ! Bà con cô bác ở lại đây để làm cu-li cạo mỏ, tôi biết rồi.

Rồi Mìn ra đi, lòng chết lạnh.

Lời chú của người kể chuyện. *Sự thật thì sau đó vùng đất được khai hoang ấy, trở thành rừng vì cái chết đột ngột của Tây Xi-Lăng-Ba chứ không phải vì sự phá hoại dai dẳng của dân làng. Nhưng lão Tây ấy thành công ở bên kia sông, cũng đã bị phá hoại y như thế.*

© Binhnguyenloc.com